

Bản án số: 93/2021/HNGĐ-ST
Ngày 19-10-2021
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Tha;
2. Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Gia Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 265/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2021/QĐXX-ST ngày 13 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 88^a/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị T** - sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố M - phường N - thị xã N - tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Ông **Hồ Văn Th** - sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố M - phường N - thị xã N - tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 09/4/2021, bản tự khai ngày 14/5/2021 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Bùi Thị T trình bày: Bà và ông Hồ Văn Th tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã N năm 2014. Thời gian đầu vợ chồng sống có hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2021 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp dẫn đến vợ chồng kinh cãi với nhau, cuộc sống không có hạnh phúc. Mặc dù bà đã cố gắng chịu đựng nhưng ông Th vẫn không khắc phục nên vợ chồng không thể hòa hợp được và đã không còn chung sống với nhau từ tháng 02/2021 cho đến nay. Bà T xác định không còn tình cảm, vợ chồng không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Th. Về con chung:

vợ chồng có 01 con chung là Hồ Bảo T - sinh ngày 13/8/2014, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: xác định không có.

Bị đơn ông Hồ Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham gia giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng đối với ông Hồ Văn Th theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng nguyên đơn đều thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn ông Th không chấp hành theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Hồ Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Th theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân của bà T và ông Th đã mâu thuẫn trầm trọng nên đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà T được ly hôn ông Th theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Đề nghị giao con chung Hồ Bảo T - sinh ngày 13/8/2014 cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà T không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà T không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Hồ Văn Th đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông Th.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình giữa bà Bùi Thị T và ông Hồ Văn Th thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị T và ông Hồ Văn Th tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã N (*giấy chứng nhận kết hôn số 16 ngày 28/02/2014*), đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống với nhau giữa bà T và ông Th đã phát sinh mâu thuẫn kéo dài không được khắc phục, làm ảnh hưởng lớn đến tình cảm dẫn đến bà T không còn chung sống với ông Th và yêu cầu ly hôn. Tại phiên tòa, bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Th. Đối với ông Hồ Văn Th mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông không đến Tòa nên không thể tiến hành hòa giải được; qua

đó cũng chứng minh được ông Th không còn tình cảm với bà T và không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà T và ông Th đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T là hoàn toàn phù hợp.

[4] Về con chung: Bà T và ông Th có 01 con chung là Hồ Bảo T - sinh ngày 13/8/2014. Bà T là người đang trực tiếp nuôi cháu T và bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Xét yêu cầu của bà T phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà T không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà T xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bà T phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét về quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Bùi Thị T được ly hôn ông Hồ Văn Thế.

2. Về con chung: Bà Bùi Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hồ Bảo T - sinh ngày 13/8/2014. Bà T không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Bà Bùi Thị T nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà bà T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003830 ngày 20/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Bà T đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- UBND phường N, Ninh Hòa;
(nơi đăng ký kết hôn)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

Đặng Thị Ái Vy

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- UBND xã Ninh Ích, Ninh Hòa;
(nơi đăng ký kết hôn)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ái Vy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hoa

Nguyễn Lơn

Đặng Thị Ái Vy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- UBND xã Ninh Thọ, Ninh Hòa;
(nơi đăng ký kết hôn)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ái Vy